

# CÔNG BÁO

NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

## MỤC LỤC

Trang

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

19-7-1969 — Quyết định số 119-CP về  
một số biện pháp bảo đảm thời gian  
lao động của công nhân, viên chức  
Nhà nước . . . . . 107

Trang

### CÁC BỘ

#### NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

8-5-1969 — Quyết định số 232-VP ban  
hành thẻ lệ cho vay vốn dài hạn đối  
với các tổ chức hợp tác sản xuất  
tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp 110  
8-7-1969 — Quyết định số 31-QĐ về việc  
đình chỉ phát hành những thẻ, phiếu  
thuộc 5 thẻ thực tiết kiệm . . . 113

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH số 119-CP ngày 19-7-1969**  
**về một số biện pháp bảo đảm thời**  
**gian lao động của công nhân, viên**  
**chức Nhà nước.**

Thời gian lao động là một vấn đề quan trọng bậc nhất của nội dung tổ chức lao động xã hội chủ nghĩa. Thời gian lao động bao gồm số ngày công trong tháng, trong năm và số giờ công trong ngày làm việc. Tiết kiệm thời gian lao động không chỉ quý trọng từng ngày, từng giờ mà phải quý trọng từng phút, từng giây.

Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, quy định đúng đắn và chấp hành nghiêm chỉnh chế độ thời gian lao động và nghỉ ngơi của công nhân, viên chức là nội dung quan trọng của công tác cải tiến tổ chức lao động và tổ chức sản xuất để nâng cao năng suất lao động.

Từ ngày hòa bình lập lại đến nay, Nhà nước đã ban hành các quy định về thời gian lao động, nghỉ ngơi của công nhân, viên chức, nhằm tạo điều kiện để công nhân, viên chức phát huy khả năng lao động của mình, cống hiến vào sự nghiệp bảo vệ đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Gần đây, phong trào thi đua đạt ngày công, giờ công cao trong công nhân đang dần dần

09672833

được mở rộng; công tác cải tiến tổ chức lao động đi đôi với cải tiến tổ chức sản xuất, cải tiến kỹ thuật ở cơ sở, bước đầu được thực hiện trong một số ngành sản xuất và địa phương, đã có tác dụng nâng cao ngày công, giờ công thực tế, góp phần nâng cao năng suất lao động và hoàn thành kế hoạch.

Nhưng nhìn chung, việc sử dụng thời gian lao động của công nhân, viên chức còn lãng phí nghiêm trọng. Do trình độ tổ chức quản lý thấp, nhiều mặt quản lý bị buông lỏng, trong đó việc quản lý thời gian lao động là khâu yếu nhất, đã gây nên lãng phí sức lao động, số ngày công trong tháng và số giờ công trong ngày còn thấp, năng suất lao động bình quân tăng chậm, thậm chí còn bị giảm sút trong một số ngành.

Đề bảo đảm chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động và chế độ thời gian lao động, Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ ngày 3-4-1969 quyết định một số biện pháp cụ thể như sau:

1. Toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức phải chấp hành triệt để điều lệ về kỷ luật lao động và các chế độ về thời gian lao động của Nhà nước.

Mỗi người phải bảo đảm làm việc đủ 8 giờ trong 1 ngày, hoặc 48 giờ trong 1 tuần lễ (trừ trường hợp có quy định riêng).

Không ai được rời nơi làm việc của mình trước giờ quy định, mặc dù đã hoàn thành định mức lao động hay công việc được giao. Mỗi khi làm việc hết ca, nếu chưa có người đến nhận ca, cũng không được đóng máy hoặc rời nơi làm việc. Trong trường hợp này, công nhân, viên chức phải báo cáo ngay cho người trực tiếp chỉ huy biết để giải quyết.

Trong giờ làm việc, không được làm việc riêng, không được làm các công tác xã hội khác (trừ những trường hợp đã được quy định trong Luật công đoàn và trong quyết định số 118-CP ngày 17-12-1963 của Hội đồng Chính phủ quy định việc hội họp, học tập của cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước).

2. Đề bảo đảm 8 giờ làm việc trong ngày, từ nay trở đi, những hoạt động sau đây của công nhân, viên chức không được thực hiện trong giờ làm việc:

- Hoạt động thể dục, thể thao,
- Hoạt động văn nghệ, văn hóa quần chúng...

3. Bộ Lao động cùng các ngành liên quan có trách nhiệm nghiên cứu sửa đổi lại các chế độ sau đây được sử dụng hợp lý một số thời gian lao động cần thiết và trình Chính phủ ban hành:

- Chế độ khám bệnh và cho nghỉ,
- Chế độ nghỉ giải lao trong giờ làm việc cho một số ngành nghề nhất định,
- Chế độ học tập tại chức,
- Chế độ tập luyện quân sự của các đội tự vệ xí nghiệp, cơ quan,

— Chế độ tổ chức ca làm việc trong ngày cho hợp lý, không nhất thiết xí nghiệp nào cũng làm việc 3 ca; tùy điều kiện và yêu cầu cụ thể của từng loại xí nghiệp mà tổ chức làm việc 2 hoặc 3 ca để bảo đảm năng suất lao động cao và hiệu quả kinh tế tốt nhất.

4. Nghiêm cấm cán bộ phụ trách các cấp xí nghiệp hoặc cơ quan từ tổ trưởng sản xuất hoặc tổ trưởng công tác đến thủ trưởng đơn vị, không được cho công nhân, viên chức nghỉ việc trái với quy định của Nhà nước.

Xí nghiệp, cơ quan phải có nội quy bảo đảm chặt chẽ kỷ luật lao động và thời gian lao động, nội quy này phải được niêm yết rõ ở những nơi công nhân, viên chức qua lại thường xuyên. Phải bảo đảm các điều kiện để chứng minh sự có mặt của công nhân, viên chức tại nơi làm việc (quy định công ra vào, thực hiện chế độ treo thẻ, lật thẻ, củng cố chế độ chấm công, ghi chép ban đầu về lao động, tiền lương...).

Đối với cán bộ, công nhân, viên chức vi phạm những quy định về thời gian lao động, nếu qua giáo dục mà vẫn phạm lại, thì phải kiên quyết thi hành kỷ luật như điều lệ về kỷ luật lao động đã quy định.

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 684

5. Đề tạo điều kiện cho công nhân, viên chức chấp hành tốt những quy định về thời gian lao động của Nhà nước, thủ trưởng các xí nghiệp, cơ quan phải thường xuyên chăm lo cải tiến tổ chức lao động đi đôi với cải tiến tổ chức sản xuất, cải tiến kỹ thuật. Phải tổ chức phục vụ tốt nơi làm việc, tổ chức chỉ đạo tốt các ca làm việc, nhất là ca đêm. Phải tăng cường công tác định mức lao động, thông qua công tác định mức mà quy định cụ thể các loại thì giờ làm việc và nghỉ ngơi cần thiết trong ca, đồng thời thực hiện trả lương hợp lý để khuyến khích công nhân, viên chức sử dụng triệt để và hợp lý thời gian lao động.

Thủ trưởng các xí nghiệp, cơ quan phải phối hợp chặt chẽ với công đoàn và đoàn thanh niên lao động để giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể và ý thức trách nhiệm của công nhân, viên chức đối với sản xuất, công tác, không ngừng củng cố kỷ luật lao động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước để không ngừng tăng năng suất lao động.

6. Đề bảo đảm thời gian lao động, nâng cao ngày công, giờ công thực tế, các ngành, các cấp phải rất coi trọng việc chăm lo đời sống vật chất, văn hóa và cải thiện điều kiện làm việc của công nhân, viên chức. Phải tổ chức tốt việc ăn, ở, đi lại làm việc, tổ chức gửi trẻ cho công nhân, viên chức.

Các cơ quan thương nghiệp, lương thực, vận tải phải có hình thức tổ chức phục vụ thích hợp với điều kiện lao động sản xuất và công tác của công nhân, viên chức ở từng nơi, tạo cho họ những điều kiện thuận lợi nhất trong việc mua hàng (nhất là lương thực, thực phẩm, chất đốt) và đi lại.

Các cơ quan y tế phải nghiên cứu cải tiến việc khám bệnh và bố trí lại mạng lưới y tế phục vụ sản xuất tốt hơn. Y tế các xí nghiệp, cơ quan phải xuống tận các nơi làm việc của công nhân, viên chức để hướng dẫn công tác vệ sinh, phòng bệnh.

7. Thủ trưởng các ngành, các cấp phải tôn trọng và chấp hành triệt để điều lệ về kỷ luật

lao động và chế độ thời gian lao động của Nhà nước. Những quy định của các ngành, các cấp trái với quyết định này đều phải hủy bỏ. Trước mắt, các ngành, các cấp phải tổ chức kiểm tra tình hình sử dụng thời gian lao động tại các cơ sở, sửa chữa ngay những hiện tượng thi hành tùy tiện đã xảy ra, đồng thời tăng cường giáo dục công nhân, viên chức chấp hành triệt để kỷ luật lao động, chống mọi hiện tượng lãng phí như đi muộn về sớm, đề giờ chết trong thời gian lao động.

Các ngành, các cấp có thể có những quy định cụ thể về thời gian lao động như tổ chức ca làm việc, bố trí giờ bán hàng, v.v... cho phù hợp với yêu cầu và đặc điểm của mỗi ngành, mỗi địa phương, mỗi đơn vị cơ sở, nhưng phải bảo đảm sử dụng triệt để và hợp lý thời gian lao động và không trái với những quy định chung của Nhà nước. Trường hợp thấy cần thiết giảm bớt thời gian lao động cho những ngành, nghề có điều kiện lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại thì phải đề nghị với Bộ Lao động nghiên cứu, trình Chính phủ phê duyệt mới được thi hành.

8. Bộ Lao động có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện quyết định này và quản lý chặt chẽ thời gian lao động. Cơ quan lao động các cấp phải tăng cường kiểm tra thường xuyên việc chấp hành các quy định của Nhà nước về thời gian lao động. Đồng thời ngăn ngừa hiện tượng hợp liên miền ảnh hưởng đến thì giờ nghỉ ngơi và sức khỏe của cán bộ, công nhân, viên chức.

Hàng quý, Bộ Lao động phải phối hợp với Tổng cục Thống kê báo cáo rõ về tình hình chấp hành kỷ luật lao động và chế độ thời gian lao động của các ngành, các cấp lên Hội đồng Chính phủ, phân tích nguyên nhân gây nên lãng phí thời gian lao động và đề nghị biện pháp khắc phục.

Toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức, với tinh thần cách mạng tiến công, với ý thức trách nhiệm cao của người làm chủ tập thể, hãy ra sức thi đua nâng cao ngày công, giờ công thực tế, thi hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động và chế độ thời gian lao động và nghỉ

ngôi của Nhà nước, nhằm không ngừng tăng năng suất lao động, đóng góp phần xứng đáng nhất vào công cuộc đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hà-nội, ngày 19 tháng 7 năm 1969

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
**LÊ THANH NGHỊ**

## CÁC BỘ

### NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

**QUYẾT ĐỊNH số 232-VP ngày 8-5-1969**  
ban hành thề lệ cho vay dài hạn đối với các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp.

### TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

Để giúp các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp có thêm vốn xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật, nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng sản xuất các mặt hàng theo yêu cầu của kế hoạch Nhà nước, đồng thời giúp đỡ các tổ chức đó tăng cường quản lý, củng cố hạch toán tài vụ, góp phần vào việc tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất mới;

Sau một thời gian thi hành thông tư số 188-TĐ/CN ngày 8-5-1961 và các chỉ thị bổ sung hướng dẫn tiếp theo về cho vay dài hạn đối với các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp, nay nhận thấy cần được hệ thống hóa và cải tiến thêm để thống nhất thi hành và bảo đảm hiệu quả cao nhất của vốn tín dụng.

## QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Ban hành thề lệ cho vay vốn dài hạn đối với các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp.

Điều 2. — Thề lệ này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế tất cả những văn bản cũ về cho vay dài hạn đối với các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp đã ban hành từ trước đến ngày ban hành thề lệ này.

Điều 3. — Các ông Chánh văn phòng, Cục trưởng Cục tín dụng công nghiệp, vận tải và các ông Trưởng chi nhánh, chi điểm ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 5 năm 1969

K.T. Tổng giám đốc Ngân hàng  
Nhà nước Việt-nam  
Phó tổng giám đốc  
**NGUYỄN SỸ ĐỒNG**

## THỀ LỆ

Cho vay vốn dài hạn đối với các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp.

### Chương I

### MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN CHO VAY

Điều 1. — Ngân hàng Nhà nước cho các tổ chức hợp tác sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp<sup>(1)</sup> vay vốn dài hạn để thực hiện trang bị kỹ thuật, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, áp dụng kỹ thuật mới

(1) Từ đây xuống dưới, gọi tắt là : "các tổ chức hợp tác"